

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **66/2026/HS-PT**
Ngày 21 - 4 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Thẩm phán:

Ông Ninh Quang Thế

Ông Phùng Văn Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Duy là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Hồng Yên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 41/2026/TLPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo Trương Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trương Văn T**, sinh ngày 01/01/1978 tại tỉnh Cà Mau; CCCD: 096078011190, cấp ngày 21/02/2021

Nơi cư trú: Ấp B, xã N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn K và bà Lê Thị T1; vợ: Bùi Thị B T2 và có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Ngày 20/10/2014, Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 215/2014/HS-ST, đã chấp hành xong theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 210/GXN-CCTHA ngày 25/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau;

+ Ngày 01/9/2020, Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 151/2020/HS-ST, đã chấp hành xong theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 71/GXN-THADSKV3 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;

+ Ngày 23/9/2020, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản

án số 80/2020/HS-ST, đã chấp hành xong theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 66/GXN-THADSKV3 ngày 22/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;

+ Ngày 18/12/2020, Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 207/2020/HS-ST, đã chấp hành xong ngày 03/6/2021 theo Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 72/GXN-THADSKV3 ngày 24/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

Bị cáo Trương Văn T bị tạm giữ từ ngày 15/10/2025, đến ngày 24/10/2025 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị: Trương Quốc Đ, sinh ngày 20/9/2005; không triệu tập.

- *Bị hại:* Bà Ngô Minh T3, sinh ngày: 03/10/1999; nơi cư trú: Khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau; không triệu tập.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Ninh Chí N, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Ấp B, xã C, tỉnh Cà Mau; không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/10/2025, Trương Quốc Đ điều khiển xe mô tô, biển số 69K1-6479 của T, chở T từ phòng trọ số E, khu T, Hẻm B, khóm A, phường A, tỉnh Cà Mau đến khu dân cư V thuộc phường A, tỉnh Cà Mau tìm phòng trọ để thuê. Khi đến gần khu V, T kêu Đ dừng xe đợi T, còn T xuống đi bộ. Khi đi đến trước nhà bà Trần Thị N1 thấy có nhiều xe mô tô đang đậu phía trước không có người trông coi nên T nảy sinh ý định đi vào lấy trộm. T vào nhà dẫn 01 xe mô tô nhãn hiệu Vario, màu xanh đen, biển số 94K2-233.77 (xe này của bà Ngô Minh T3). T vẫy tay ra hiệu kêu thì Đ chạy đến, T và Đ cùng kè xe lấy được về phòng trọ của Đ.

Tại đây, T dùng cây đoản bẻ khoá mở cốp xe bên trong có 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Promax màu vàng gold và nhiều giấy tờ tùy thân của Ngô Minh T4 và Ngô Minh T3. Đ và T đem điện thoại iPhone 13 Promax đến tiệm điện thoại “Tiên OPPO” gần cầu G thuộc khóm D, phường L, tỉnh Cà Mau cầm cho bà Trần Thị P với giá 1.000.000đ, T đưa Đ 500.000đ.

Đến ngày 14/10/2025, T điều khiển xe mô tô trộm được đến tiệm C thuộc Ấp B, xã C, tỉnh Cà Mau cầm cho ông Ninh Chí N (chủ tiệm cầm đồ) xe và giấy tờ xe tên Ngô Minh T4 với số tiền 20.000.000đ.

Ngày 15/10/2025, T tiếp tục đến tiệm C cầm 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 94K2-250.93, tên chủ xe Ngô Minh T3; 01 căn cước công dân tên Ngô Minh T3; 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Ngô Minh T3 với số tiền 2.000.000đ. Sau đó, T đã chuộc lại điện thoại iPhone 13 đem về sử dụng. Đến khoảng 15 giờ ngày 15/10/2025 thì Cơ quan điều tra phát hiện, tạm giữ 01 điện thoại di động nêu trên và 01 xe mô tô Vario biển số 94K2-233.77 cùng các giấy tờ tùy thân của bà Ngô Minh T3, Ngô Minh T4.

Kết luận định giá tài sản số 284/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận thời điểm định giá ngày 13/10/2025:

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu xanh đen có giá trị 17.952.000đ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 13 Pro Max, màu vàng gold, 128GB có giá 11.383.333đ. Tổng giá trị: 29.335.333đ, làm tròn 29.335.000đ.

Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Văn T 01 năm 09 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trương Quốc Đ 01 năm 03 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/02/2026, bị cáo Trương Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Mức hình phạt của án sơ thẩm xử phạt bị cáo quá cao.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau về hình phạt.

- Bị cáo: Không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 13/10/2025, tại nhà bà Trần Thị N1 bị cáo Trương Văn T đã lén lút, trộm cắp xe Vario biển số 94K2-233.77 của bà Ngô Minh T3 cùng Trương Quốc Đ đem xe về nhà, bên trong cốp xe có 01 điện thoại di động hiệu iPhone 13 Promax màu vàng gold 128G. Lấy được tài sản, bị cáo cùng Trương Quốc Đ đem điện thoại và xe đi cầm để lấy tiền chi tiêu. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, định giá kết luận, có tổng giá trị là 29.335.000đ.

Từ cơ sở trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau xét xử bị cáo Trương Văn T và Trương Quốc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”; phạt Trương Văn T 01 năm 09 tháng tù, Trương Quốc Đ 01 năm 03 tháng tù.

[2]. Không đồng ý với án sơ thẩm, ngày 22/02/2026, bị cáo Trương Văn T có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng cáo của bị cáo: Xuất phát từ lòng tham lam, muốn có nhiều tiền nhưng không phải tốn công sức lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi lấy cắp

tài sản là chiếc xe Vario biển số 94K2-233.77 của bà Ngô Minh T3. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý đột xuất. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 29.335.333đ.

Án sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi giao trả lại bị hại từ đó quyết định mức hình phạt 01 năm 09 tháng tù đối với bị cáo. Tại khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định tài sản chiếm đoạt dưới 50.000.000đ thì mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do đó, mức hình phạt mà án sơ thẩm xử phạt bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả gây ra và nhân thân của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới có tính chất làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[3] Án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2026/HS-ST ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Văn T **01 (một) năm 09 (chín) tháng tù** về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2025.

- Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trương Văn T phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- TAND Khu vực 1 - Cà Mau;
- VKS nhân dân Khu vực 1 - Cà Mau;
- Phòng THADS Khu vực 1 - Cà Mau;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miên

